



# Cải cách về Tiêu chuẩn Người khuyết tật trong việc Sử dụng Giao thông Công cộng (Disability Standards for Accessible Public Transport): Giai đoạn 2 Tóm lược Báo cáo Tác động của Quy định Tham khảo

## Phần Giới thiệu

Đối với người khuyết tật, có thể sử dụng giao thông công cộng để tham gia hoàn toàn vào cộng đồng và nền kinh tế là một vấn đề vô cùng quan trọng. Đó là lý do mà Chính phủ Úc đã hợp tác với Chính phủ Queensland để cải cách Tiêu chuẩn Người khuyết tật trong việc Sử dụng Giao thông Công cộng 2002 (Disability Standards for Accessible Public Transport 2002) (gọi tắt là Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải) để đảm bảo các Tiêu chuẩn này có ích và hiệu quả, phù hợp với mục đích và đáp ứng các nhu cầu hiện tại của xã hội Úc. Cuộc đánh giá đang tìm những cách giúp cải thiện Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải để đảm bảo các Tiêu chuẩn này đáp ứng các mục tiêu xóa bỏ phân biệt đối xử người khuyết tật khi họ sử dụng các dịch vụ giao thông công cộng.

Quá trình cải cách gồm có hai Giai đoạn. Vào đầu năm 2021, cuộc tham khảo ý kiến công chúng Úc về 16 lĩnh vực cải cách Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải đã diễn ra. Sự phản hồi của công chúng cung cấp những hiểu biết sâu sắc quan trọng và được dùng để viết Báo cáo Tác động của Quy chế Quyết định (Decision Regulation Impact Statement - RIS) cho Giai đoạn 1 trong quá trình cải cách, mà các Bộ trưởng Giao thông đã xem xét vào tháng 2 năm 2022. Quý vị có thể xem thông tin về Giai đoạn 1 của quá trình cải cách tại trang mạng của Bộ Cơ sở Hạ tầng, Giao thông, Phát triển Khu vực và Truyền thông (Department of Infrastructure, Transport, Regional Development and Communication) <https://www.infrastructure.gov.au/infrastructure-transport-vehicles/transport-accessibility/reform-disability-standards-accessible-public-transport-2002/stage-1-reforms>

Đây là một quá trình quan trọng và Chính phủ Úc hiện đang muốn nghe ý kiến phản hồi của quý vị để hỗ trợ cho Giai đoạn 2 của quá trình cải cách. Cuộc tham khảo toàn quốc của Tham khảo RIS Giai đoạn 2 được mở từ tháng 3 đến tháng 8, năm 2022.

# Tìm hiểu về cuộc tham khảo

Mục đích của quá trình tham khảo là để giúp chúng tôi hiểu phạm vi của các vấn đề và tác động của nó đối với con người, tìm hiểu thêm về bối cảnh mà sự phân biệt đối xử có thể xảy ra, và hiểu những tác động của những cải cách được đề xuất đối với các bên có liên quan, và liệu các phương án chính sách được đề xuất có khả năng đáp ứng các mục tiêu của họ hay không.

Giai đoạn 2 bao gồm 54 lĩnh vực cải cách liên quan đến các vấn đề khác nhau và bao gồm các cải cách qui mô đối với Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải, cũng như những cập nhật nhỏ. Các lĩnh vực cải cách đã được chia thành 61 chương trong cuộc Tham khảo RIS (bao gồm Phần 1: Phương pháp thực thi) để giúp quý vị hiểu nội dung của cải cách và cung cấp ý kiến phản hồi có mục tiêu cho từng vấn đề một.

54 lĩnh vực cải cách là rất nhiều vấn đề để xem xét. Để giúp quý vị tham gia các cuộc tham khảo Giai đoạn 2 và phản hồi cho cuộc Tham khảo RIS, chúng tôi đã soạn sẵn một số tài liệu và nguồn thông tin hỗ trợ, bao gồm một bản Tham vấn RIS ngắn và các tờ dữ kiện về các lĩnh vực cải cách, và những cách khác nhau mà quý vị có thể đưa ra ý kiến phản hồi.

Các nguồn thông tin này có sẵn trên trang mạng của Bộ tại: <https://www.infrastructure.gov.au/infrastructure-transport-vehicles/transport-accessibility/reform-disability-standards-accessible-public-transport-2002/stage-2-reforms>

Quý vị có thể chọn đọc toàn phần hoặc một phần của tài liệu Tham khảo RIS, có liên quan đến ngành nghề, hoặc hoàn cảnh cá nhân của quý vị hay là vấn đề quý vị quan tâm. Quý vị có thể cung cấp ý kiến phản hồi cho mỗi lĩnh vực cải cách hoặc cho toàn bộ cuộc Tham khảo RIS và / hoặc bằng cách chia sẻ câu chuyện của quý vị hay những câu chuyện về người khác (có thể là những người không tự nói được), bao gồm những gì chúng ta có thể làm để cải thiện dịch vụ giao thông công cộng và xóa bỏ phân biệt đối xử người bị khuyết tật.

## Tham gia để có tiếng nói

Chính phủ Úc đang muốn nghe quan điểm của quý vị về các lĩnh vực cải cách trong Giai đoạn 2, kể cả những vấn đề này và các phương án được đề xuất ảnh hưởng quý vị như thế nào (chẳng hạn như phí tổn và lợi ích liên quan đến cải cách), và liệu các phương án được đề xuất sẽ giúp người khuyết tật sử dụng phương tiện giao thông công cộng một cách dễ dàng hơn không.

Mỗi lĩnh vực cải cách trong cuộc Tham khảo RIS có các câu hỏi để giúp quý vị phản hồi.

Quý vị có thể phản hồi cho cuộc Tham khảo RIS và chia sẻ các trải nghiệm với chúng tôi:

- bằng văn bản, trong video hoặc ghi âm và gửi thư điện tử đến [DisabilityTransport@infrastructure.gov.au](mailto:DisabilityTransport@infrastructure.gov.au)
- qua điện thoại (cuộc gọi miễn phí) 1800 621 372
- qua một cuộc khảo sát trực tuyến có sẵn tại: <https://www.infrastructure.gov.au/infrastructure-transport-vehicles/transport-accessibility/reform-disability-standards-accessible-public-transport-2002/stage-2-reforms>
- tham gia các buổi hội thảo được tổ chức

Đối với những người sử dụng tiếng Anh như một ngôn ngữ bổ sung và cần hỗ trợ để đọc hoặc phản hồi cho cuộc Tham khảo RIS, Dịch vụ Thông dịch và Phiên dịch Quốc gia (TIS National) sẵn sàng cung cấp sự hỗ trợ qua hơn 120 ngôn ngữ và tiếng địa phương khác nhau. Quý vị có thể liên lạc TIS National qua số 131 450.

## Các bước tiếp theo

Thông tin phản hồi thu thập được trong quá trình tham khảo sẽ là nguồn thông tin cho việc triển khai Quyết định RIS Giai đoạn 2 của quá trình cải cách. Quyết định sẽ được trình lên các Bộ trưởng Giao thông Vận tải để

được xem xét, và sẽ bao gồm danh sách các bên liên quan được hỏi ý kiến, phần tóm lược các quan điểm của họ, và phần phân tích phí tổn và lợi ích cho mỗi lĩnh vực cải cách.

Quyết định RIS sẽ được công bố rộng rãi sau khi các Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã xem xét.

## Thông tin thêm

Thông tin khác về cách thức tham gia quá trình tham khảo ý kiến công chúng có sẵn tại trang mạng của Bộ Cơ sở Hạ tầng, Giao thông, Phát triển Khu vực và Truyền thông (Department of Infrastructure, Transport, Regional Development and Communication) <https://www.infrastructure.gov.au/transportaccessibility>

Quý vị cũng có thể liên lạc chúng tôi qua số 1800 621 372.

## Các lĩnh vực Cải cách của Giai đoạn 2

### Báo cáo và tuân thủ

1. Đặt ra các yêu cầu cho việc báo cáo tuân thủ các Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải.
2. Đặt ra các yêu cầu mới cho việc truyền thông tin cho công chúng về tính tiếp cận các địa điểm giao thông công cộng.
3. Tăng tính tự tin trong việc sử dụng các giải pháp tiếp cận tương đương cùng lúc đảm bảo sự tiếp cận tương đương không giảm đi khả năng tiếp cận.
4. Xác định các yêu cầu thực thi cho mọi sửa đổi về quy định đối với Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải đã được thống nhất như là một phần của quá trình cải cách này.

### Phạm vi của các phương tiện chuyên chở

5. Xử lý tính không chắc chắn xung quanh các yêu cầu đối với các dịch vụ đi chung xe (rideshare).
6. Hủy bỏ các miễn trừ cho xe buýt trường học chuyên dụng liên quan đến tiếp cận hỗ trợ di chuyển.

### Các điểm lên phương tiện chuyên chở và thiết bị để lên phương tiện dễ tiếp cận

7. Đảm bảo sự nhất quán trong việc xác định các trạm xe buýt chỉ dẫn.
8. Làm rõ các vấn đề kỹ thuật liên quan đến các điểm lên phà, đường sắt hạng nhẹ, xe điện và xe buýt, chẳng hạn như các yêu cầu về độ dốc và dốc ngang.
9. Cung cấp thông tin về các điểm hỗ trợ được chỉ định, nơi mà hành khách có thể yêu cầu được hỗ trợ trực tiếp và hỗ trợ lên xe khi họ không thể tự lên được.
10. Làm rõ các yêu cầu về tín hiệu để yêu cầu sự hỗ trợ lên xe, và cập nhật các tham chiếu cho các Tiêu chuẩn Úc.
11. Đảm bảo các thiết bị di động giúp lên xe có các thanh chắn ngang để cải thiện sự an toàn và giúp người dùng cảm thấy an tâm.
12. Xác định các cầu tàu tháo rời được dùng trong môi trường hàng hải là khác với dốc giúp lên xe được sử dụng trong môi trường đất cạn.
13. Đặt ra các chi tiết kỹ thuật cho các cầu tàu tháo rời là khác biệt với dốc lên xe dành cho người đi bộ.

### Biển báo, biểu tượng, chữ nổi Braille và chữ nổi

14. Có khả năng áp dụng các tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn liên quan đến chiều cao và độ chiếu sáng của các biển báo.

15. Có khả năng áp dụng tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn liên quan đến địa điểm của các biển báo.
16. Có khả năng áp dụng tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn liên quan đến các biểu tượng.
17. Đặt tiêu chuẩn và độ phức tạp của chữ nổi braille và chữ nổi trên bảng chỉ dẫn.
18. Định rõ tiêu chuẩn cho chữ nổi braille được dự tính khi cung cấp thông tin bằng chữ nổi braille.

## Thông tin và công nghệ truyền thông (ICT) và các hệ thống mua bán vé

19. Đảm bảo các hệ thống trả tiền và hợp lệ hóa vé dễ sử dụng và cập nhật theo Tiêu chuẩn Giao thông Vận tải để phù hợp với việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số.
20. Đặt ra các yêu cầu rõ ràng về vị trí của các phần hợp thành của hệ thống tiền vé, chẳng hạn như cổng ra vào, bục hợp lệ hóa vé, thiết bị hợp lệ hóa vé, hoặc các phần hợp thành cho thủ tục đăng ký ở sân bay.
21. Đặt ra các yêu cầu tối thiểu về khả năng tiếp cận cho việc thu mua ICT.

## Khu vực chờ và chỗ ngồi thích hợp

22. Làm rõ tỷ lệ những không gian dành riêng ở các khu vực chờ và xác định thể nào là một khu vực chờ.
23. Định rõ tỷ lệ ghế ưu tiên ở khu vực chờ.
24. Làm rõ các yêu cầu hiện hành về việc giữ chỗ ngồi cho xe lăn đối với các dịch vụ đặt trước, và đưa ra định nghĩa về việc giữ chỗ ngồi thích hợp.

## Thang máy

25. Cập nhật tham chiếu Tiêu chuẩn Úc tới Tiêu chuẩn AS1735.12 (2020) và áp dụng các yêu cầu khác về khả năng tiếp cận thang máy như phát ra thông báo thang máy đang dừng và thông tin tìm đường, nhận diện thang máy đang dừng bằng xúc giác, liên lạc khẩn cấp và thông tin nghe được dành cho người sử dụng thiết bị trợ thính.
26. Đặt ra yêu cầu việc thông trống bề ngang tối thiểu cho thang cuốn và thang băng chuyền.

## An toàn trên các phương tiện chuyên chở

27. Định nghĩa và xác định một tiêu chuẩn kỹ thuật cho các thiết bị hạn chế chủ động và giải thích trường hợp nào bắt buộc phải dùng
28. Định nghĩa về các thiết bị hạn chế thụ động và những không gian dành riêng nên có chỗ để thiết bị hỗ trợ đi lại có thể di chuyển.
29. Yêu cầu các phương tiện chuyên chở phải dừng hẳn ở các trạm xe để đảm bảo hành khách có thể ngồi xuống an toàn.
30. Đưa ra các yêu cầu về sự bố trí và độ tương phản chói cho các thanh vịn ở những không gian dành riêng.

## Phương tiện chuyên chở và cơ sở hạ tầng cho các lối ra vào

31. Đảm bảo các khoảng trống bờ mép dọc các lối ra vào của hệ thống xe lửa, đường sắt hạng nhẹ và xe điện an toàn cho việc di chuyển của người bộ hành.
32. Định rõ các yêu cầu độc lập để đảm bảo việc luôn có thể sử dụng được các lối ra vào.
33. Yêu cầu các tay vịn ở cầu thang và đường dốc xuyên qua các cầu chui và đường hầm phải liên tiếp
34. Đặt ra các yêu cầu về khả năng sử dụng được các cửa tự động ở các lối vào.
35. Đặt ra các yêu cầu phải có những không gian dành riêng tại các điểm dừng nghỉ dọc theo các lối vào
36. Xử lý các tham chiếu cho các Tiêu chuẩn Úc lối thời về cầu thang trên phương tiện chuyên chở.
37. Đặt ra các yêu cầu về độ tương phản chói và chiều cao ở các cửa vào trên các phương tiện chuyên chở.
38. Đặt ra các yêu cầu về thanh vịn trên các phương tiện chuyên chở dọc các lối đi.

## Nhà vệ sinh, bến taxi, khu vực bốc xếp hàng và chỗ đậu xe

39. Đặt ra các chi tiết kỹ thuật cho bến taxi để đảm bảo khách có thể tiếp cận được.
40. Công nhận các khu vực đón trả khách trên đường là nơi mà taxi có chỗ xe lăn và các điểm lên xuống của các phương tiện chuyên chở nhỏ có thể tiếp cận được.
41. Quy định các khu vực đậu xe ô tô ngoài đường phải có những chỗ để đậu xe và lối vào dễ dàng để giảm thiểu khoảng cách di chuyển đến lối vào.
42. Đảm bảo khoảng cách bên trái và bên phải của bồn cầu là bằng nhau.
43. Đặt ra các yêu cầu đối với nhà vệ sinh để tiếp cận cho người khuyết tật đi lại được.
44. Yêu cầu nhà vệ sinh có trang bị nút gọi khẩn cấp có thể với tới được từ sàn và bồn cầu.

## Thông tin và truyền thông:

45. Có khả năng áp dụng tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn cho việc tăng khả năng nghe được trong cơ sở hạ tầng và khuôn viên đúng với các Tiêu chuẩn Xây dựng Khuôn viên và tham khảo các hệ thống hỗ trợ nghe.
46. Đặt ra các yêu cầu thực hành tốt nhất về cỡ và dạng chữ in.
47. Làm rõ yêu cầu cung cấp thông tin trong một khoảng thời gian hợp lý.
48. Đặt ra các quy định tối thiểu về tính dễ tiếp cận cho các hệ thống mạng di động.
49. Đảm bảo hành khách có thể liên lạc các nhà điều hành giao thông công cộng trong thời gian thực trước khi lên, khi đang đi và sau khi xuống phương tiện chuyên chở.
50. Đảm bảo hành khách có khả năng như nhau khi truy cập thông tin liên quan đến địa điểm của họ trong suốt hành trình bằng cách nhìn và nghe.
51. Có khả năng áp dụng tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn đối với việc tăng khả năng nghe được trên các phương tiện chuyên chở.
52. Có khả năng áp dụng tham chiếu Tiêu chuẩn Úc mới hơn và làm rõ ràng các yêu cầu hiện có đối với việc giúp đỡ lên xuống các phương tiện chuyên chở.

## Chiếu sáng

53. Hiện đại hóa các yêu cầu về chiếu sáng tính đến các nghiên cứu mới về nhiệt độ chiếu sáng, tính nhất quán, loại, vị trí đặt và tác dụng của vật liệu.
54. Tham khảo một phương pháp tính toán độ tương phản chói cho các cột và chướng ngại vật và nhận ra các bề mặt dựa vào vật thể phải có đủ độ tương phản chói.